

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẢNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HNGĐ-ST

Ngày 20-7-2023

V/v “Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Phương Yên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Hoài Hiem;

Ông Nguyễn Văn Quốc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hữu Tuấn là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 64/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2023 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2023/QĐXX-ST ngày 10 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Kiều D, sinh năm 1999; cư trú tại: Xóm X, thôn D1, xã D2, huyện D3, tỉnh Thái Bình. (có đơn xin vắng mặt)

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hoài T, sinh năm 2000; cư trú tại: Khu phố T1, phường T2, thị xã T3, tỉnh Tây Ninh. (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27 tháng 01 năm 2022 và bản tự khai - nguyên đơn chị Bùi Thị Kiều D trình bày:

Chị và anh Nguyễn Hoài T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2021, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T2, thị xã T3, tỉnh Tây Ninh. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống cùng với gia đình chồng tại khu phố T1, phường T2, thị xã T3, tỉnh Tây Ninh. Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, anh T thường xuyên nhậu nhẹt, không chăm lo cho vợ con. Từ đó, tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng sống ly thân từ tháng 9/2022 cho đến nay, anh T cũng không có thiện chí hàn gắn. Nay chị yêu cầu ly hôn với anh T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Nhật H, sinh ngày 10-01-2022, hiện đang sống với chị, chị yêu cầu được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu H, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Hoài T trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 10 tháng 6 năm 2023:

Anh và chị D chung sống với nhau từ năm 2021, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T2, thị xã T3, tỉnh Tây Ninh. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống cùng với gia đình anh tại khu phố T1, phường T2, thị xã T3, tỉnh Tây Ninh. Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp nhau, vợ chồng không có tiếng nói chung, chị D bỏ về nhà cha mẹ ruột tại Xóm X, thôn D1, xã D2, huyện D3, tỉnh Thái Bình sinh sống và vợ chồng ly thân từ tháng 9 năm 2022 cho đến nay.

Nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị D.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Nhật H, sinh ngày 10-01-2022, hiện đang sống cùng với chị D, anh đồng ý giao con chung là cháu Nguyễn Nhật H cho chị D tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56, 81 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của chị Bùi Thị Kiều D đối với anh Nguyễn Hoài T.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Nhật H, sinh ngày 10-01-2022 cho chị D tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng; ghi nhận chị D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Bùi Thị Kiều D và bị đơn anh Nguyễn Hoài T vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị D, anh T.

[2] Về hôn nhân: Chị D và anh T chung sống với nhau vào năm 2021, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T2, thị xã T3, tỉnh Tây Ninh. Quá trình chung sống, chị D và anh T thường xuyên cãi nhau, nguyên nhân theo chị D trình bày là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, anh T thường xuyên nhậu nhẹt, không quan tâm vợ con, hiện tình cảm vợ chồng không còn và đã sống ly thân từ tháng 09 năm 2022 cho đến nay, nay chị D yêu cầu ly hôn với anh T.

Xét tình trạng hôn nhân giữa chị D và anh T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và anh T đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị D; căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị D.

[3] Vợ chồng chị D và anh T có 01 con chung tên Nguyễn Nhật H, sinh ngày 10-01-2022, hiện sống cùng với chị D, nay chị D yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu H và anh T đồng ý giao con chung là cháu H cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng. Do đó, giao cháu Nguyễn Nhật H cho chị D tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Chị D không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị D, anh T trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 thì nguyên đơn chị Bùi Thị Kiều D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 56, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của chị Bùi Thị Kiều D đối với anh Nguyễn Hoài T. Chị Bùi Thị Kiều D được ly hôn với anh Nguyễn Hoài T.

2. Về con chung:

Giao cháu Nguyễn Nhật H, sinh ngày 10-01-2022 cho chị Bùi Thị Kiều D tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ghi nhận chị Bùi Thị Kiều D không yêu cầu anh Nguyễn Hoài T cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Hoài T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị D, anh T trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Bùi Thị Kiều D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0027123 ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng; chị D đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Chị Bùi Thị Kiều D và anh Nguyễn Hoài T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- UBND phường Gia Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Phương Yến

**CÁC THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

